

Bản án số: 161/2024/DS-PT

Ngày 28-8-2024

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản và hợp đồng góp họ (hội)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Công

Ông Nguyễn Đức Cảnh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:** Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 170/2024/TLPT-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng góp họ (hội). Do bản án dân sự sơ thẩm số 75/2024/DS-ST ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định bị kháng nghị. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 288/2024/QĐ-PT ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963

Nơi thường trú: Xóm 3, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1975

Nơi thường trú: Xóm 3, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa: Vắng mặt bà Đỗ Thị L - có đơn xin xét xử vắng mặt và bà Đỗ Thị Hoa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các buổi làm việc tại Tòa án, phía nguyên đơn bà Đỗ Thị L trình bày:

Do có mối quan hệ hàng xóm quen biết nhau nên bà có cho bà Trần Thị H vay tiền nhiều lần và tham gia góp hội (họ) vàng do bà Trần Thị H làm chủ hội (họ). Từ năm 2019 đến năm 2023 bà đã cho bà Hoa vay tiền và còn tham gia chơi hội vàng với bà Hoa, cụ thể như sau:

* Về cho vay tiền:

- Ngày 24/12/2019 (tức ngày 26/11/2019 âm lịch) bà cho vay 100.000.000 đồng.

- Ngày 01/01/2020 (tức ngày 07/12/2019 âm lịch) bà cho vay 140.000.000 đồng.

Ngoài ra bà còn cho vay 13.600.000 đồng, nhưng bà không nhớ cụ thể ngày, tháng nhưng bà Hoa đã xác nhận số tiền trên vào giấy nợ hội ngày 30/10/2023.

Tổng cộng 03 lần bà Hoa đã vay của bà là 253.600.000đ (Hai trăm năm mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Tất cả các lần vay tiền bà đều viết giấy biên nhận và bà Hoa đã ký xác nhận vào sổ gốc của bà giữ. Nội dung các giấy biên nhận không ghi lãi suất và thời hạn trả nợ nhưng hai bên có thỏa thuận miệng lãi suất là 2%/tháng đối với tiền vay. Bà Hoa đã trả lãi bà đến năm 2022 thì không trả lãi và gốc cho bà lần nào nữa.

* Về tham gia góp họ (hội): Bà có tham gia chơi hội vàng do bà Trần Thị H làm chủ hội, cụ thể như sau: Khoảng đầu năm 2021, bà chơi 01 suất hội vàng với bà Hoa, mỗi suất hội góp 2 chỉ vàng 24K, nếu đã rút hội thì góp 2,3 chỉ vàng. Hội có 21 thành viên, 02 tháng tổ chức rút hội một lần, bà rút hội thứ 15 đến lần bà được rút hội thì bà Hoa không có trả lên đã xác nhận vào giấy biên nhận do bà viết ngày 30/10/2023 còn nợ là 26 chỉ vàng 24K (vàng nợ gốc, không lấy lãi góp hội).

Do đòi nợ nhiều lần nhưng bà Hoa không trả. Đến nay, bà đề nghị Tòa án buộc bà Trần Thị H phải trả bà 253.600.000 đồng và 26 chỉ vàng 24K; không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai ngày 16/04/2024 bị đơn bà Trần Thị H trình bày: Bà công nhận có vay tiền của bà Đỗ Thị L (Nhự) nhiều lần với tổng số tiền là 253.600.000 đồng và tiền góp hội 26 chỉ vàng 24K là đúng như bà Liễu trình bày. Bà xác định

sẽ có trách nhiệm trả nợ cho bà Liễu số tiền trên. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn bà xin được trả dần trong thời hạn 5 năm.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 75/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 và 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 18, khoản 1 Điều 23 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hộ, hụi, biêu, phường.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị L về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng góp họ (hội) đối với bà Trần Thị H.

Buộc bà Trần Thị H phải trả cho bà Đỗ Thị L tổng số tiền là 253.600.000đ (Hai trăm năm mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) và 26 (Hai mươi sáu) chỉ vàng 24k.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định ra Quyết định kháng nghị số 895/QĐ-VKS-DS đối với bản án dân sự sơ thẩm số 75/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu về việc cấp sơ thẩm đã buộc bị đơn thanh toán bằng vàng là vi phạm khoản 4 Điều 19 Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ và việc không quy đổi số vàng thành tiền Việt Nam gây khó khăn trong việc tính tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bị đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn bà Đỗ Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Trần Thị H đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ

thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận kháng nghị số 895/QĐ-VKS-DS của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bản án dân sự sơ thẩm số 75/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu và sửa một phần bản án sơ thẩm.

Về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định kháng nghị số 895/QĐ-VKS-DS của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bản án dân sự sơ thẩm số 75/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu được làm trong thời hạn luật định, do vậy được HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bà Đỗ Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 296 của BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Đỗ Thị L là đúng quy định pháp luật.

Bà Trần Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, tại phiên tòa bà Hoa vắng mặt. HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 296 BLTTDS để xét xử vắng mặt đối với bà Trần Thị H.

[2] Xét kháng nghị số 895/QĐ-VKS-DS của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Hội đồng xét xử nhận thấy.

Tại mục [4] phần nhận định của Bản án sơ thẩm số 75/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã nhận định: Tại thời điểm xét xử ngày 20/5/2024, giá vàng trung bình giữa mua và bán ra trên thị trường đối với loại vàng 24k được xác định là 7.698.000 đồng/chỉ x 26 chỉ = 200.148.000 đồng.

Tuy nhiên trong phần Quyết định của Bản án sơ thẩm đã tuyên: Buộc bà Trần Thị H phải trả cho bà Đỗ Thị L tổng số tiền là 253.600.000đ (Hai trăm năm mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) và 26 (Hai mươi sáu) chỉ vàng 24k.

Cấp sơ thẩm đã buộc bị đơn thanh toán bằng vàng là vi phạm khoản 4 Điều 19 Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ và việc không quy đổi số vàng thành tiền Việt Nam gây khó khăn trong việc tính tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bị đơn.

Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Từ nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, cần sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

Tại thời điểm xét xử ngày 20/5/2024, giá vàng trung bình giữa mua và bán ra trên thị trường đối với loại vàng 24k được xác định là 7.698.000 đồng/chỉ x 26 chỉ = 200.148.000 đồng.

[4] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định không phải nộp án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa bản án sơ thẩm

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận kháng nghị số 895/QĐ-VKS-DS ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định; Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 75/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

2. Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 và 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 18, khoản 1 Điều 23 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hộ, hội, biểu, phường; Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị L về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng góp họ (hội) đối với bà Trần Thị H.

Buộc bà Trần Thị H phải trả cho bà Đỗ Thị L số tiền là 253.600.000đ (Hai trăm năm mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) và 26 (Hai mươi sáu) chỉ vàng 24k. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 20/5/2024, giá vàng trung bình giữa mua

và bán ra trên thị trường đối với loại vàng 24k được xác định là 7.698.000 đồng/chỉ x 26 chỉ = 200.148.000đ (Hai trăm triệu một trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Tổng số tiền bà Trần Thị H phải trả cho bà Đỗ Thị L là 453.748.000đ (Bốn trăm năm mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 22.149.000 đồng

Án phí dân sự phúc thẩm: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Dũng

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thành Công Nguyễn Đức Cảnh

Nguyễn Anh Dũng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

Nguyễn Anh Dũng

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Thu

Lại Văn Tùng

Nguyễn Anh Dũng

